

Vai trò Phật giáo trong giáo dục đạo đức và phát triển bền vững tại TP.Huế

ISSN: 2734-9195 09:40 09/06/2025

Thông qua hệ thống giáo lý nhân văn, các hoạt động giảng pháp, khóa tu, từ thiện và bảo vệ môi trường, Phật giáo đã góp phần hình thành nhân cách, nâng cao ý thức cộng đồng và thúc đẩy hành vi sinh thái tích cực.

Tóm tắt

Nghiên cứu tập trung phân tích vai trò của Phật giáo trong giáo dục đạo đức và thúc đẩy lối sống bền vững tại thành phố Huế - một trung tâm văn hóa và tôn giáo tiêu biểu của Việt Nam. Trong bối cảnh xã hội hiện đại chịu nhiều tác động của toàn cầu hóa, đô thị hóa và khủng hoảng giá trị sống, Phật giáo không chỉ giới hạn trong hoạt động tín ngưỡng mà còn thể hiện rõ vai trò xã hội thông qua giáo lý từ bi, trí tuệ và sống hài hòa với thiên nhiên.



(Ảnh: Internet)

Thông qua phương pháp điều tra xã hội học, quan sát tham dự, nghiên cứu cho thấy Phật giáo tại Huế góp phần hình thành chuẩn mực đạo đức cá nhân, xây dựng cộng đồng hài hòa và thúc đẩy lối sống sinh thái qua hai cuộc thi “Đất mẹ xanh tươi” năm 2024-25. Phật giáo đang trở thành nguồn lực văn hóa, đạo đức có ảnh hưởng sâu rộng đến hành vi và nhận thức của người dân, đặc biệt là giới trẻ. Trong tương lai, vai trò này được kỳ vọng sẽ tiếp tục phát triển theo hướng “Phật giáo nhập thế”, kết hợp giữa truyền thống tâm linh và các giá trị xã hội hiện đại vì mục tiêu phát triển bền vững.

Từ khóa: Phật giáo, đạo đức xã hội, lối sống bền vững, thành phố Huế, giáo dục giá trị.

1. Dẫn nhập

Trong bối cảnh xã hội hiện đại đang đối mặt với nhiều khủng hoảng về **đạo đức**, môi trường và lối sống, việc tìm kiếm những giá trị tinh thần mang tính định hướng, bền vững ngày càng trở thành nhu cầu thiết yếu của các cộng đồng dân cư. Tại Việt Nam, Phật giáo không chỉ đóng vai trò là một tôn giáo lớn mà còn là nền tảng đạo đức có ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của người dân. Thành phố Huế, với tư cách là một cái nôi Phật giáo, nổi bật với mật độ chùa chiền dày đặc, đội ngũ tăng ni đông đảo và các hoạt động Phật sự phong phú, là môi trường thuận lợi để Phật giáo lan tỏa và thể hiện vai trò xã hội trong giáo dục đạo đức cũng như định hướng lối sống cho cộng đồng.

Thực tiễn cho thấy, trong xã hội Huế đương đại, Phật giáo không chỉ giới hạn trong các hoạt động tín ngưỡng hay lễ hội tôn giáo, mà đã từng bước thâm nhập vào nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là giáo dục đạo đức và xây dựng lối sống bền vững. Thông qua các khóa tu tại trung tâm Văn hóa Phật giáo Liễu Quán, các Ban Trị sự cấp huyện, chương trình hoằng pháp linh động, hoạt động từ thiện và bảo vệ môi trường, Phật giáo tại Huế đã truyền tải các giá trị như từ bi, vô ngã, và sống hài hòa với thiên nhiên.

Những giá trị này có khả năng tác động tích cực đến việc hình thành chuẩn mực đạo đức cá nhân, củng cố sự gắn kết cộng đồng và thúc đẩy nhận thức về phát triển bền vững.

Hiện tại, phần nhiều các nghiên cứu tập trung vào khía cạnh tôn giáo học, triết học hay văn hóa, trong khi các công trình phân tích cụ thể về vai trò xã hội của Phật giáo, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục đạo đức và lối sống bền vững, còn tương đối ít, nhất là trong không gian đặc thù như thành phố Huế.



(Ảnh: Internet)

Nghiên cứu hướng đến mục tiêu phân tích vai trò của Phật giáo trong việc hình thành các giá trị đạo đức cá nhân và cộng đồng, đồng thời đánh giá đóng góp của Phật giáo đối với quá trình phát triển lối sống bền vững tại thành phố Huế.

Thông qua việc kết hợp phương pháp điều tra xã hội học, phỏng vấn sâu và phân tích tài liệu, tác giả mong muốn đóng góp thêm luận cứ khoa học cho các chính sách văn hóa, xã hội lấy con người làm trung tâm, và làm rõ vai trò ngày càng mở rộng của tôn giáo trong một xã hội Việt Nam đang vận động mạnh mẽ theo hướng hiện đại và hội nhập.

2. Phương pháp, đối tượng nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Phỏng vấn sâu: Tiến hành phỏng vấn bán cấu trúc với các tăng ni, Phật tử, và người dân đang sinh sống tại Huế, nhằm tìm hiểu nhận thức và trải nghiệm của họ về vai trò đạo đức và sinh thái của Phật giáo.

Quan sát tham dự: Tham gia các hoạt động như khóa tu mùa hè, chương trình “Phật giáo và môi trường”, từ thiện xã hội để quan sát sự truyền bá và tiếp nhận các giá trị đạo đức Phật giáo.

Điều tra xã hội học bằng bảng hỏi: Khảo sát đối với 220 người dân, học sinh, sinh viên, Phật tử tại Huế để đo lường nhận thức về vai trò giáo dục đạo đức và lối sống bền vững của Phật giáo.

Phân tích tài liệu: Nghiên cứu kinh sách Phật giáo, văn kiện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, cũng như các công trình khoa học liên quan đến Phật giáo và phát triển bền vững.

2.2. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng trực tiếp: Tăng ni, cư sĩ, phật tử, học sinh, sinh viên và người dân tham gia sinh hoạt Phật giáo tại Huế.

Đối tượng gián tiếp: Cộng đồng xã hội tại Huế chịu ảnh hưởng từ các hoạt động đạo đức và sinh thái của Phật giáo.

3. Thực trạng giáo dục đạo đức và lối sống bền vững tại thành phố Huế hiện nay

3.1. Nhận thức và hành vi đạo đức của người dân trong bối cảnh hiện đại

Để đánh giá mức độ nhận thức và hành vi đạo đức của người dân thành phố Huế trong bối cảnh hiện đại, nhóm nghiên cứu tiến hành khảo sát một số biểu hiện cụ thể, từ đó phản ánh rõ sự lựa chọn giá trị đạo đức trong đời sống hằng ngày của cộng đồng dân cư.

TT	Nội dung	Mức độ lựa chọn										ĐTB
		Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Phân vân		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Thường xuyên suy nghĩ về đúng, sai trước khi hành động	29	13.18	33	15.00	33	15.00	59	26.82	66	30.00	3.45
2	Cư xử tử tế và tôn trọng người khác trong giao tiếp hàng ngày	30	13.64	29	13.18	36	16.36		22.73	75	34.09	3.5
3	Tự rèn luyện đạo đức cá nhân qua hành vi ứng xử	21	9.55	26	11.82	40	18.18	56	25.45	77	35.00	3.65
4	Sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn	28	12.73	25	11.36	39	17.73	66	30.00	62	28.18	3.50
5	Tránh xa các hành vi thiếu trung thực, gian dối, vụ lợi	23	10.45	32	14.55	28	12.73	68	30.91	69	31.36	3.58

Bảng 1: Thực trạng nhận thức và hành vi đạo đức của người dân trong bối cảnh hiện đại (nguồn: tác giả, số liệu điều tra năm 2025)

Bảng 1 cung cấp cái nhìn toàn diện về mức độ nhận thức và hành vi đạo đức của người dân thành phố Huế trong bối cảnh hiện đại thông qua năm biểu hiện cụ thể. Dữ liệu khảo sát từ 220 người cho thấy xu hướng tích cực trong việc gìn

giữ các giá trị đạo đức truyền thống, đồng thời phản ánh rõ những thách thức hiện hữu về sự đồng thuận trong hành vi đạo đức trong đời sống thường nhật.

Biểu hiện “thường xuyên suy nghĩ về đúng - sai trước khi hành động” đạt mức điểm trung bình 3.45, trong đó tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý chiếm 56,82%, phản ánh mức độ nhận thức đạo đức mang tính lý trí của người dân ở mức khá cao.

Tỷ lệ không đồng ý và hoàn toàn không đồng ý vẫn ở mức tương đối (28,18%), cho thấy vẫn còn một bộ phận dân cư chưa thực sự ưu tiên việc cân nhắc giá trị đạo đức trong hành động. Biểu hiện thứ hai “cư xử tử tế và tôn trọng người khác trong giao tiếp hằng ngày” có điểm trung bình là 3.50, cho thấy hành vi đạo đức trong giao tiếp đang được duy trì ở mức độ tương đối tốt. Đáng chú ý, 34,09% người khảo sát hoàn toàn đồng ý với nhận định này, chứng tỏ việc cư xử đúng mực vẫn giữ vai trò trung tâm trong đời sống xã hội tại Huế. Tuy nhiên, với 13,64% hoàn toàn không đồng ý và 13,18% không đồng ý, số liệu này cũng hàm ý sự suy giảm trong chất lượng giao tiếp xã hội ở một bộ phận dân cư, có thể do tác động của lối sống cá nhân hóa trong xã hội hiện đại.

Đặc biệt, biểu hiện “tự rèn luyện đạo đức cá nhân qua hành vi ứng xử” có tỷ lệ hoàn toàn đồng ý cao nhất (35%) và đạt điểm trung bình 3.65, cao nhất trong năm chỉ số, chứng minh rằng sự chủ động trong việc hoàn thiện nhân cách vẫn là một động lực mạnh mẽ trong đời sống tinh thần của người dân Huế. Mặt khác, số người phản đối chỉ chiếm 21,37%, cho thấy thái độ tích cực trong rèn luyện bản thân là một đặc điểm nổi bật.

Biểu hiện “sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn” đạt mức đồng thuận cao (58,18% đồng ý và hoàn toàn đồng ý), với điểm trung bình 3.50. Đây là minh chứng rõ ràng cho tính cộng đồng, tương thân tương ái, những giá trị cốt lõi vốn gắn liền với truyền thống văn hóa và tôn giáo bản địa như Phật giáo. Tuy nhiên, tỷ lệ phân vân ở mức 17,73% cho thấy hành vi giúp đỡ người khác có thể vẫn còn phụ thuộc vào hoàn cảnh hoặc điều kiện cụ thể.

Biểu hiện “tránh xa các hành vi thiếu trung thực, gian dối, vụ lợi” ghi nhận mức đồng thuận cao với tổng cộng 62,27% đồng ý và hoàn toàn đồng ý, điểm trung bình là 3.58. Tuy nhiên, khoảng 27,28% số người khảo sát không đồng ý hoặc phân vân cho thấy các chuẩn mực đạo đức liên quan đến sự trung thực vẫn đang đối mặt với thách thức trong quá trình thích nghi với môi trường sống hiện đại đầy cạnh tranh và biến động.

Bảng số liệu cho thấy nhận thức và hành vi đạo đức của người dân Huế vẫn giữ được nền tảng truyền thống tích cực, nhưng cũng hàm chứa những nguy cơ suy

giảm đạo đức trong một số bộ phận cộng đồng, đặt ra nhu cầu cấp thiết phải tăng cường giáo dục giá trị sống từ nhiều kênh khác nhau, trong đó có vai trò không thể thay thế của Phật giáo như một thiết chế văn hóa – tâm linh góp phần định hướng hành vi xã hội theo chiều hướng lành mạnh và bền vững.

3.2. Thực trạng giáo dục đạo đức trong hệ thống giáo dục và gia đình

Nhằm tìm hiểu vai trò của gia đình và nhà trường trong việc giáo dục đạo đức, bảng khảo sát sau phản ánh mức độ thường xuyên mà cá nhân nhận được sự giáo dục đạo đức từ hai môi trường này, qua đó cho thấy tính liên kết trong giáo dục đạo đức hiện nay.



(Ảnh: Internet)

TT	Nội dung	Mức độ lựa chọn										ĐTB
		Không bao giờ		Hiếm khi		Thỉnh thoảng		Thường xuyên		Rất thường xuyên		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Được cha mẹ thường xuyên nói về đạo đức và cách cư xử	16	7.27	41	18.64	46	20.91	54	24.55	63	28.64	3.49
2	Được học các bài học đạo đức tại trường học	12	5.45	38	17.27	37	16.82	52	23.64	81	36.82	3.69
3	Tham gia hoạt động ngoại khóa mang tính giáo dục đạo đức	18	8.18	36	16.36	40	18.18	60	27.27	66	30.00	3.55
4	Tham gia thảo luận về giá trị sống trong gia đình hoặc lớp học	20	9.09	40	18.18	35	15.91	53	24.09	72	32.73	3.53

Bảng 2. Thực trạng giáo dục đạo đức trong hệ thống giáo dục và gia đình (nguồn: tác giả, số liệu điều tra năm 2025)

Bảng 2 phản ánh vai trò của gia đình và nhà trường trong việc giáo dục đạo đức cho cá nhân tại thành phố Huế, các kết quả khảo sát cho thấy sự hiện diện đáng kể của giáo dục đạo đức trong đời sống cá nhân, song cũng đồng thời chỉ ra một số khoảng trống cần tiếp tục được lấp đầy.

Biểu hiện “được cha mẹ thường xuyên nói về đạo đức và cách cư xử” có điểm trung bình là 3.49, trong đó tỷ lệ “rất thường xuyên” đạt 28.64%, “thường xuyên” là 24.55%. Đây là một kết quả tương đối khả quan, khẳng định vai trò nền tảng của gia đình trong việc truyền dạy các giá trị đạo đức. Tuy nhiên, với 7.27% “không bao giờ” và 18.64% “hiếm khi” được giáo dục, con số này đặt ra câu hỏi về sự thiếu nhất quán trong giáo dục đạo đức giữa các hộ gia đình, nhất là trong bối cảnh bố mẹ thiếu thời gian hoặc kỹ năng sư phạm. “Được học các bài học đạo đức tại trường học”, tỷ lệ đồng thuận rất cao, với 36.82% người được khảo sát cho biết “rất thường xuyên” và điểm trung bình đạt 3.69 – cao nhất trong bốn biểu hiện, chứng tỏ vai trò chủ đạo của hệ thống giáo dục chính quy trong việc trang bị kiến thức và kỹ năng đạo đức cho học sinh, đồng thời cũng là minh chứng cho những cải tiến trong chương trình giáo dục công dân, đạo đức tại các cấp học. Tuy nhiên, vẫn có 5.45% “không bao giờ” tiếp cận nội dung này, cho thấy vẫn tồn tại sự thiếu đồng đều về mặt triển khai tại một số cơ sở giáo dục. Biểu hiện “tham gia hoạt động ngoại khóa mang tính giáo dục đạo đức” có điểm trung bình là 3.55.

Các hoạt động này đóng vai trò thiết thực trong việc chuyển hóa kiến thức đạo đức thành hành vi cụ thể thông qua trải nghiệm thực tiễn. Việc có đến 57.27% người trả lời “thường xuyên” hoặc “rất thường xuyên” tham gia phản ánh xu hướng tích cực trong việc đưa giáo dục đạo đức ra khỏi khuôn khổ sách vở. Tuy vậy, tỷ lệ “không bao giờ” và “hiếm khi” cộng lại vẫn chiếm trên 24%, cho thấy cần có sự đầu tư hệ thống hơn cho hoạt động ngoại khóa.

Biểu hiện “tham gia thảo luận về giá trị sống trong gia đình hoặc lớp học” cho thấy mức độ tương tác đạo đức mang tính đối thoại, với điểm trung bình là 3.53. Việc có đến 56.82% trả lời ở mức “thường xuyên” và “rất thường xuyên” chứng minh người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, đang có xu hướng tìm kiếm không gian trao đổi, phản tư về giá trị đạo đức.

Tuy nhiên, tỷ lệ “hiếm khi” và “không bao giờ” vẫn đạt gần 27%, cho thấy không phải mọi gia đình hay lớp học đều tạo được điều kiện để thực hành trao đổi đạo đức một cách dân chủ và cởi mở.

Kết quả bảng 2 khẳng định sự hiện diện tương đối tích cực của giáo dục đạo đức trong hai môi trường cơ bản: gia đình và nhà trường. Tuy nhiên, sự không đồng đều trong mức độ tiếp cận cũng đồng thời cảnh báo về khoảng cách đạo đức giữa các nhóm xã hội khác nhau. Trong bối cảnh đó, Phật giáo với các hoạt động giảng pháp, tu học gia đình và sinh hoạt cộng đồng, có thể đóng vai trò bổ sung hiệu quả cho hệ sinh thái giáo dục đạo đức, góp phần thu hẹp khoảng cách và thúc đẩy sự phát triển bền vững về nhân cách con người Huế.

3.3. Tình hình thực hành lối sống bền vững của cộng đồng dân cư

Khảo sát dưới đây nhằm đo lường mức độ thực hành các hành vi sống bền vững của cộng đồng dân cư tại Huế, bao gồm các thói quen tiết kiệm, bảo vệ môi trường và tiêu dùng có trách nhiệm, những chỉ số quan trọng để đánh giá lối sống sinh thái.

TT	Nội dung	Mức độ lựa chọn										ĐTB
		Không bao giờ		Hiếm khi		Thỉnh thoảng		Thường xuyên		Rất thường xuyên		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Thực hành tiết kiệm điện, nước và tài nguyên trong sinh hoạt	7	3.18	43	19.55	50	22.73	57	25.91	63	28.64	3.57
2	Hạn chế sử dụng túi nylon và đồ nhựa dùng một lần	11	5.00	40	18.18	52	23.64	48	21.82	69	31.36	3.56
3	Tham gia phân loại rác tại nguồn hoặc các chương trình bảo vệ môi trường	16	7.27	42	19.09	39	17.73	61	27.73	62	28.18	3.50
4	Ưu tiên sử dụng thực phẩm chay hoặc có nguồn gốc bền vững	15	6.82	36	16.36	46	20.91	63	28.64	60	27.27	3.53
5	Ủng hộ các hoạt động vì môi trường tại địa phương	12	5.45	46	20.91	49	22.27	50	22.73	63	28.64	3.48

Bảng 3. Thực trạng thực hành lối sống bền vững của cộng đồng dân cư (nguồn: tác giả, số liệu điều tra năm 2025)

Bảng 3 cung cấp dữ liệu đáng tin cậy về mức độ thực hành lối sống bền vững trong cộng đồng dân cư thành phố Huế, kết quả khảo sát có thể nhận thấy mức độ tiếp nhận và chuyển hóa nhận thức về phát triển bền vững đã có bước tiến tích cực, song vẫn cần tăng cường tuyên truyền và tạo động lực thay đổi hành vi cho cộng đồng.

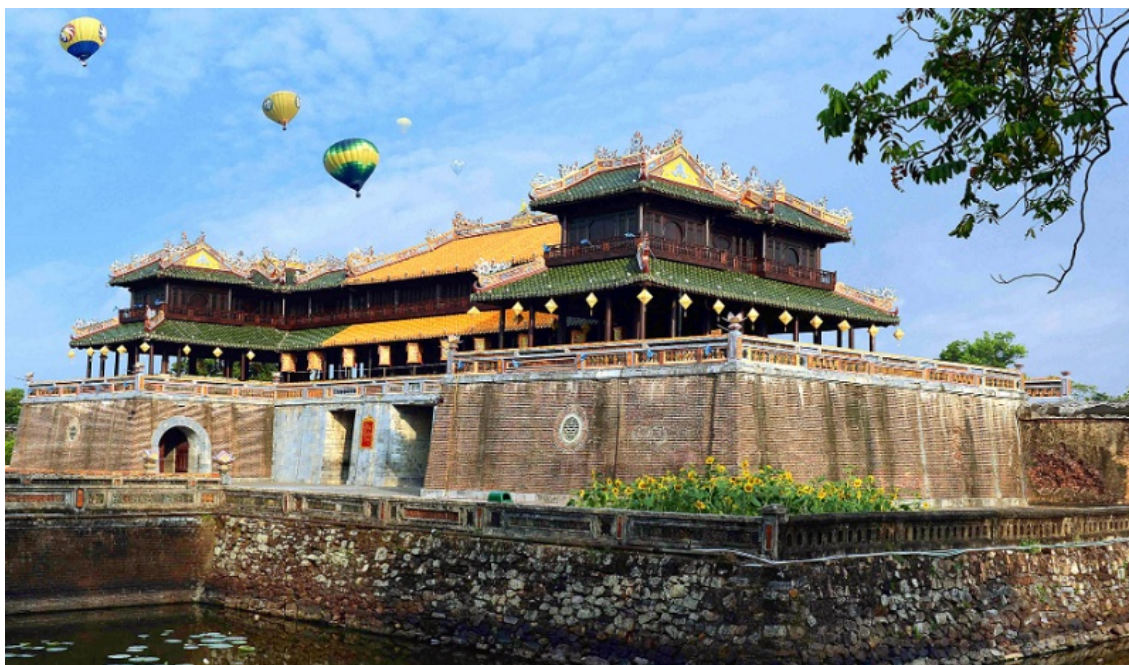
“Thực hành tiết kiệm điện, nước và tài nguyên” đạt điểm trung bình 3.57, với tỷ lệ “rất thường xuyên” và “thường xuyên” lên tới 54.55%. Đây là một con số khả quan, cho thấy ý thức sinh thái cơ bản đang dần trở thành thói quen trong đời

sống người dân. Tuy nhiên, 22.73% vẫn ở mức “hiếm khi” và “không bao giờ”, phản ánh sự chưa đồng bộ về hành vi sinh thái giữa các nhóm dân cư, có thể do chênh lệch về mức sống hoặc kiến thức môi trường. Đối với hành vi “hạn chế sử dụng túi nylon và đồ nhựa dùng một lần”, điểm trung bình là 3.56 và tỷ lệ đồng thuận (thường xuyên và rất thường xuyên) đạt 53.18%. Đây là một kết quả tích cực, đặc biệt trong bối cảnh Chính phủ và các tổ chức xã hội đang kêu gọi giảm nhựa. Tuy nhiên, vẫn còn 23.18% ở mức “không bao giờ” và “hiếm khi”, cho thấy cần có giải pháp thay thế phù hợp hơn về mặt kinh tế và tiện ích. Hành vi “tham gia phân loại rác tại nguồn hoặc chương trình bảo vệ môi trường” có tỷ lệ “thường xuyên” và “rất thường xuyên” đạt 55.91%, với điểm trung bình 3.50. Mặc dù con số này ở mức khá, nhưng tỷ lệ “không bao giờ” và “hiếm khi” vẫn lên đến 26.36%. Điều này cho thấy việc phân loại rác vẫn chưa trở thành hành vi đại trà, có thể do hạn chế trong hạ tầng kỹ thuật và thiếu quy định cưỡng chế hiệu quả từ chính quyền địa phương. “Ưu tiên sử dụng thực phẩm chay hoặc có nguồn gốc bền vững” phản ánh ảnh hưởng rõ nét của văn hóa Phật giáo tại Huế. Điểm trung bình 3.53 cùng tỷ lệ “rất thường xuyên” (27.27%) và “thường xuyên” (28.64%) là minh chứng cho xu hướng chuyển dịch trong tiêu dùng thực phẩm theo hướng đạo đức và sinh thái. Đây là cơ sở để đẩy mạnh các phong trào “ăn chay xanh”, “ăn chay vì môi trường” tại địa phương. “Ủng hộ các hoạt động vì môi trường tại địa phương” có điểm trung bình 3.48, tỷ lệ cao nhất nằm ở “rất thường xuyên” (28.64%) cho thấy tính cộng đồng và tinh thần trách nhiệm xã hội đang được nuôi dưỡng khá tốt tại Huế, tuy nhiên việc tham gia thường mang tính sự kiện và phong trào, thiếu tính bền vững theo chiều sâu.

Bảng 3 phản ánh sự chuyển biến tích cực nhưng chưa đồng đều trong hành vi sống xanh của người dân Huế. Trong bối cảnh đó, triết lý sống hài hòa với tự nhiên của Phật giáo và các mô hình “Phật giáo với môi trường” có thể trở thành hạt nhân cho phong trào sống bền vững, góp phần định hình hệ giá trị tiêu dùng có trách nhiệm trong cộng đồng dân cư hiện đại.

3.4. Vai trò và ảnh hưởng hiện tại của Phật giáo trong đời sống đạo đức và sinh thái tại Huế

Nhằm xác định vai trò thực tế của Phật giáo trong đời sống đạo đức và sinh thái tại Huế, bảng khảo sát sau ghi nhận mức độ đồng thuận của người dân về ảnh hưởng của các hoạt động Phật giáo đối với giá trị đạo đức và ý thức môi trường.



(Ảnh: Internet)

TT	Nội dung	Mức độ lựa chọn										ĐTB
		Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Phân vân		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Phật giáo góp phần gìn giữ các giá trị đạo đức truyền thống	11	5.00	35	15.91	33	15.00	68	30.91	73	33.18	3.71
2	Thường xuyên tham gia các hoạt động Phật giáo hướng về đạo đức và cộng đồng	13	5.91	22	10.00	28	12.73	70	31.82	87	39.55	3.89
3	Phật giáo khuyến khích lối sống giản dị, tiết chế và không bạo lực	10	4.55	29	13.18	30	13.64	59	26.82	92	41.82	3.88
4	Phật giáo có tác động tích cực đến ý thức bảo vệ môi trường	14	6.36	30	13.64	34	15.45	66	30.00	76	34.55	3.73
5	Giới trẻ Huế chịu ảnh hưởng đạo đức từ giáo lý Phật giáo qua các khóa tu, giảng pháp	9	4.09	32	14.55	20	9.09	72	32.73	87	39.55	3.89

Bảng 4. Vai trò và ảnh hưởng hiện tại của Phật giáo trong đời sống đạo đức và sinh thái tại Huế (nguồn: tác giả, số liệu điều tra năm 2025)

Bảng 4 nhằm xác định mức độ ảnh hưởng thực tế của Phật giáo đối với đời sống đạo đức và ý thức sinh thái tại Huế thông qua năm nội dung khảo sát. Nhìn chung, các số liệu cho thấy Phật giáo đang đóng vai trò tích cực, bền vững và được xã hội đánh giá cao trong việc gìn giữ đạo đức truyền thống và lan tỏa lối sống sinh thái.

Biểu hiện “Phật giáo góp phần gìn giữ các giá trị đạo đức truyền thống” có điểm trung bình 3.71, với tỷ lệ “đồng ý” và “hoàn toàn đồng ý” lên tới 64.09%, phản ánh vai trò duy trì bản sắc văn hóa, đạo đức của Phật giáo vẫn rất mạnh mẽ trong tâm thức cộng đồng dân cư Huế, nơi có truyền thống Phật giáo lâu đời. Biểu hiện “thường xuyên tham gia các hoạt động Phật giáo hướng về đạo đức và cộng đồng” đạt điểm trung bình cao nhất (3.89), với tỷ lệ đồng thuận rất cao (71.37%).

Đây là minh chứng rõ ràng cho sự gắn bó sâu sắc của người dân với các hoạt động Phật giáo, và cũng khẳng định tính thực hành, tính xã hội hóa của đạo Phật tại Huế, khác với quan niệm tôn giáo thuần túy lễ nghi.

Biểu hiện “Phật giáo khuyến khích lối sống giản dị, tiết chế và không bạo lực” có điểm trung bình 3.88, phản ánh rất rõ vai trò của giáo lý Phật giáo trong việc hình thành hệ giá trị đạo đức hiện đại dựa trên từ bi, vô ngã, không sát sinh.

Đây là những giá trị cốt lõi thúc đẩy xã hội phát triển bền vững về cả tinh thần lẫn môi trường. Biểu hiện “Phật giáo có tác động tích cực đến ý thức bảo vệ môi trường” ghi nhận tỷ lệ đồng thuận là 64.55%, điểm trung bình 3.73. Đây là kết quả cho thấy ảnh hưởng ngày càng rõ nét của Phật giáo đối với lĩnh vực sinh thái, đặc biệt qua các phong trào “Phật giáo và môi trường” được tổ chức tại Huế trong những năm gần đây. Biểu hiện “giới trẻ Huế chịu ảnh hưởng đạo đức từ giáo lý Phật giáo qua các khóa tu, giảng pháp” có điểm trung bình cao nhất cùng với biểu hiện thứ hai (3.89), với tỷ lệ “hoàn toàn đồng ý” chiếm đến 39.55%. Kết quả này cho thấy giáo dục đạo đức Phật giáo đang len sâu vào lớp trẻ, một điểm sáng trong bối cảnh toàn cầu hóa và khủng hoảng giá trị sống.

Bảng số liệu khẳng định rằng Phật giáo tại Huế không chỉ là một thiết chế tôn giáo truyền thống mà đang từng bước trở thành một tác nhân xã hội tích cực, ảnh hưởng đến cả nhận thức, hành vi và định hướng phát triển bền vững của cộng đồng. Sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại trong hoạt động Phật giáo tại Huế là cơ sở quan trọng để xây dựng mô hình văn hóa, đạo đức đặc trưng cho địa phương này trong tương lai.

4. Vai trò của Phật giáo trong giáo dục đạo đức và phát triển lối sống bền vững

4.1. Vai trò trong giáo dục đạo đức cá nhân

Phật giáo, với hệ thống giáo lý mang tính nhân văn sâu sắc, đã đóng vai trò thiết yếu trong việc hình thành và củng cố các giá trị đạo đức cá nhân. Các

nguyên tắc căn bản như từ bi, hỷ xả, trung đạo, vô ngã, không sát sinh không chỉ mang ý nghĩa tâm linh mà còn là kim chỉ nam trong hành vi đạo đức của con người.

Tại Huế, thông qua các hoạt động giảng pháp, khóa tu, lớp học Phật pháp được tổ chức tại chùa và trung tâm Liễu Quán, nhiều tăng, ni đã trực tiếp giảng dạy các giá trị đạo đức truyền thống cho đông đảo học sinh, sinh viên và người dân. Những bài học không chỉ dừng lại ở lời răn dạy mà còn khuyến khích người tham dự thực hành qua hành vi cụ thể trong đời sống thường nhật.

Đặc biệt, trong bối cảnh giới trẻ có xu hướng lệch chuẩn trong hành vi do ảnh hưởng của chủ nghĩa tiêu dùng, cá nhân hóa và áp lực xã hội, các chương trình tu học mùa hè, khóa thiền dành cho thanh thiếu niên tại Huế đã góp phần cung cấp không gian tĩnh lặng và định hướng tinh thần tích cực.

Nhiều khảo sát cho thấy, sau khi tham gia các khóa tu này, người trẻ có xu hướng suy nghĩ tích cực hơn, giảm hành vi tiêu cực như nóng nảy, bạo lực, hoặc thờ ơ với cộng đồng.

Sự tiếp cận với đạo Phật giúp họ nhận thức được giá trị của sự sống, biết sống chậm lại, và quan tâm đến người khác. Điều này cho thấy Phật giáo đang đóng vai trò ngày càng thiết thực trong việc hình thành nhân cách, rèn luyện đạo đức và định hướng giá trị sống cho thế hệ trẻ trong xã hội hiện đại.

4.2. Vai trò trong xây dựng cộng đồng hài hòa

Bên cạnh tác động đến cá nhân, Phật giáo tại Huế cũng thể hiện vai trò sâu sắc trong việc kết nối và xây dựng cộng đồng xã hội mang tính đoàn kết, bao dung và trách nhiệm. Các chùa trên địa bàn thành phố thường xuyên tổ chức các hoạt động từ thiện, phát cơm cháo miễn phí, cứu trợ thiên tai, hiến máu nhân đạo, hỗ trợ người nghèo, người khuyết tật hoặc tổ chức lễ cầu an tập thể. Những hoạt động này không đơn thuần là thực hiện nghĩa vụ từ thiện mà còn là sự thể hiện sinh động của đạo đức Phật giáo trong đời sống xã hội.

Thông qua đó, tinh thần “từ bi hỷ xả” không chỉ tồn tại trên lý thuyết mà đã trở thành động lực thúc đẩy sự cảm thông, chia sẻ và hợp tác giữa các thành viên trong cộng đồng. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh phân hóa xã hội ngày càng rõ nét, chênh lệch giàu nghèo ngày càng sâu sắc. Phật giáo tại Huế, với tính chất phi vụ lợi và mạng lưới cộng đồng rộng khắp, đã góp phần thu hẹp khoảng cách xã hội và nuôi dưỡng tinh thần tương thân tương ái, một trong những yếu tố then chốt giúp cộng đồng phát triển theo hướng bền vững.

Ngoài ra, nhiều chùa tại Huế cũng đã trở thành không gian sinh hoạt văn hóa, giáo dục cộng đồng. Việc tổ chức lớp học võ, lớp học đạo đức, các buổi thảo luận chuyên đề về gia đình, ứng xử xã hội... không những góp phần nâng cao tri thức cho người dân mà còn là môi trường để lan tỏa giá trị sống tích cực. Tính cởi mở, không phân biệt giai cấp, tuổi tác hay nghề nghiệp trong sinh hoạt Phật giáo cũng giúp củng cố sự hài hòa và gắn bó trong cộng đồng dân cư Huế, vốn có truyền thống trọng đạo, kính Phật và sống chan hòa.

4.3. Vai trò trong phát triển lối sống sinh thái bền vững

Một trong những điểm đặc sắc và mang tính thời đại của Phật giáo hiện nay là sự hội nhập của giáo lý Phật giáo với các mục tiêu phát triển bền vững, đặc biệt trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và lối sống sinh thái. Tư tưởng “duyên khởi”, “vô ngã”, và “tương tức” của Phật giáo đã cung cấp một nền tảng triết học sâu sắc cho việc nhìn nhận mối quan hệ mật thiết giữa con người và thiên nhiên, giữa cá nhân và toàn thể vũ trụ. Phật giáo không đặt con người ở vị trí thống trị thiên nhiên, mà nhấn mạnh sự hòa hợp, tôn trọng và tiết chế trong tiêu dùng và sinh hoạt.

Tại thành phố Huế, các phong trào “Phật giáo với môi sinh”, “Chiến dịch ăn chay vì môi trường”, “Ngày Chủ Nhật xanh”, “Sống xanh theo lời Phật” đã được triển khai một cách rộng rãi, thu hút sự tham gia không chỉ của phật tử mà còn của người dân và học sinh, sinh viên.

Các chùa tích cực trong việc giảm sử dụng túi ni-lông, không dùng vật liệu nhựa dùng một lần trong lễ hội, trồng cây xanh, sử dụng nước tái chế trong sinh hoạt hằng ngày... Nhiều khóa tu dành cho giới trẻ đã lồng ghép nội dung sống xanh, sống chậm, sống hài hòa với môi trường thiên nhiên, qua đó tạo ra sự cộng hưởng tích cực giữa đức tin tôn giáo và hành vi sinh thái học.

Những thực hành này không những góp phần bảo vệ môi trường sống mà còn làm phong phú thêm nội hàm đạo đức Phật giáo trong bối cảnh hiện đại. Việc sống giản dị, ăn chay, tiết chế tiêu dùng không chỉ mang lại lợi ích cá nhân mà còn góp phần hạn chế lãng phí tài nguyên, bảo vệ hệ sinh thái, những yếu tố căn bản của phát triển bền vững. Từ đó, Phật giáo trở thành một tác nhân xã hội tích cực, định hướng hành vi và lối sống có trách nhiệm cho cộng đồng trong thời đại khủng hoảng sinh thái toàn cầu.

5. Nguyên nhân tác động đến vai trò của Phật giáo

Vai trò của Phật giáo trong giáo dục đạo đức và phát triển lối sống bền vững tại thành phố Huế hiện nay không hình thành một cách ngẫu nhiên, mà chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố mang tính lịch sử, xã hội, văn hóa và chính trị.

Thứ nhất, bối cảnh lịch sử - văn hóa đặc thù của thành phố Huế đã tạo nền tảng quan trọng để Phật giáo phát triển và có ảnh hưởng sâu rộng. Với tư cách là cố đô của Việt Nam, Huế là trung tâm văn hóa, tôn giáo và giáo dục, nơi quy tụ nhiều di sản vật thể và phi vật thể gắn liền với Phật giáo.

Sự hiện diện của hàng trăm ngôi chùa cổ kính, các dòng thiền lớn như Lâm Tế, Tào Động, Liễu Quán... cùng đội ngũ tăng, ni trí thức, đã làm cho Huế trở thành nơi bảo tồn và truyền thừa tinh hoa Phật giáo. Chính đặc trưng này giúp Phật giáo tại Huế không chỉ tồn tại như một hệ thống tín ngưỡng, mà còn như một yếu tố bản sắc văn hóa, đạo đức địa phương.

Thứ hai, những biến động đạo đức trong xã hội hiện đại đã làm gia tăng nhu cầu tìm kiếm các giá trị tinh thần ổn định và bền vững. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, đô thị hóa và ảnh hưởng của chủ nghĩa tiêu dùng, nhiều biểu hiện suy giảm đạo đức, lối sống thực dụng, cá nhân hóa và khủng hoảng giá trị truyền thống đã xuất hiện ở một bộ phận người dân, đặc biệt là giới trẻ.

Trước thực trạng này, Phật giáo với hệ thống giáo lý giàu tính nhân văn đã trở thành một nguồn lực đạo đức thay thế hoặc bổ sung cho các mô hình giáo dục đạo đức truyền thống từ gia đình và nhà trường, vốn đang bị suy yếu.

Thứ ba, chính sách cởi mở của Nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo trong thời kỳ đổi mới là một điều kiện thuận lợi để Phật giáo phát huy vai trò xã hội. Thông qua sự công nhận pháp lý, tổ chức Giáo hội Phật giáo Việt Nam và các cơ sở Phật giáo tại Huế có thể tổ chức các hoạt động tôn giáo - xã hội một cách hợp pháp, có tổ chức và có định hướng. Điều này làm gia tăng tính chính danh và khả năng lan tỏa ảnh hưởng xã hội của Phật giáo đến các tầng lớp nhân dân.

Thứ tư, trình độ học vấn và nhận thức xã hội của cộng đồng Phật tử tại Huế ngày càng được nâng cao, góp phần thúc đẩy xu hướng “Phật giáo nhập thế”. Các tăng ni, cư sĩ có tri thức hiện đại đã chủ động tổ chức hoặc tham gia các hoạt động mang tính xã hội, giáo dục, môi trường với sự tiếp cận tích hợp giữa đạo lý truyền thống và phương pháp khoa học. Nhờ vậy, Phật giáo không còn bị nhìn nhận như một tôn giáo thuần lễ nghi mà đã được xã hội hóa, hiện đại hóa, làm gia tăng tính thích nghi với đời sống đương đại.

Thứ năm, sự phát triển của các phương tiện truyền thông số và mạng xã hội cũng là một nhân tố quan trọng trong việc lan tỏa vai trò của Phật giáo. Các bài

giảng pháp, hình ảnh hoạt động từ thiện, môi trường, khóa tu được đăng tải thường xuyên trên các nền tảng số đã giúp mở rộng ảnh hưởng của Phật giáo vượt ra ngoài không gian chùa chiền, tiếp cận đến cả những nhóm không thường xuyên sinh hoạt tôn giáo, nhất là giới trẻ thành thị.

Từ các yếu tố trên cho thấy, vai trò của Phật giáo trong giáo dục đạo đức và phát triển lối sống bền vững tại Huế không chỉ là kết quả của yếu tố nội tại mà còn là sự phản ứng linh hoạt và thích ứng tích cực trước các chuyển biến xã hội, văn hóa, công nghệ và chính sách của thời đại.

6. Một số hệ quả xã hội và dự báo xu hướng

Việc Phật giáo ngày càng đóng vai trò tích cực trong giáo dục đạo đức và phát triển lối sống bền vững tại Huế đã mang lại những hệ quả xã hội đáng ghi nhận, đồng thời đặt ra những xu hướng phát triển trong tương lai cần được quan tâm đúng mức.

Sự gia tăng nhận thức đạo đức và hành vi xã hội tích cực trong cộng đồng, đặc biệt ở giới trẻ. Thông qua các khóa tu mùa hè, lớp học kỹ năng sống, giảng pháp tại trường học, các giá trị như lòng từ bi, tính trung thực, sự vị tha và tinh thần trách nhiệm cộng đồng đã được khơi dậy và củng cố.

Vai trò của Phật giáo trong thực hành từ thiện xã hội đã góp phần giảm nhẹ bất công xã hội và tăng cường gắn kết cộng đồng. Các hoạt động phát cháo miễn phí, quyên góp giúp người nghèo, cứu trợ thiên tai không chỉ mang tính nhân đạo mà còn tạo ra sự gắn bó, niềm tin giữa người với người.

Về mặt sinh thái, các phong trào “Phật giáo với môi trường”, “Sống xanh theo lời Phật dạy” đã nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu, tiêu dùng có trách nhiệm, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. Mặc dù tác động còn ở phạm vi hạn chế, nhưng đây là tiền đề quan trọng để xây dựng ý thức sinh thái cộng đồng trong tương lai. Việc người dân tự nguyện chuyển sang lối sống tiết chế, ăn chay, hạn chế sử dụng đồ nhựa... là biểu hiện của sự chuyển hóa đạo đức thành hành vi bền vững, phù hợp với mục tiêu phát triển toàn cầu.

Bên cạnh các hệ quả tích cực, cũng cần lưu ý đến một số thách thức, trong đó không phải tất cả cơ sở Phật giáo đều đủ năng lực để dẫn dắt cộng đồng theo hướng phát triển bền vững, đặc biệt khi thiếu đội ngũ Tăng Ni có trình độ và tầm nhìn xã hội. Ngoài ra, việc lan truyền giáo lý qua mạng xã hội cũng tiềm ẩn nguy cơ đơn giản hóa tư tưởng Phật giáo, dẫn đến hiểu sai hoặc thực hành lệch chuẩn.

Dựa trên các xu hướng hiện tại, có thể dự báo rằng trong tương lai, Phật giáo tại Huế sẽ tiếp tục phát triển theo hướng “nhập thế tích cực”, kết hợp giữa truyền thống tâm linh và vai trò xã hội. Các khoá tu cho sinh viên, Phật giáo vì môi trường có thể sẽ mở rộng hơn, với sự hỗ trợ từ chính quyền và xã hội dân sự. Đồng thời, xu hướng cá nhân hóa trải nghiệm tôn giáo qua mạng, ứng dụng số cũng sẽ định hình lại cách người dân – đặc biệt là giới trẻ – tiếp cận với đạo Phật.

Sự hiện diện của Phật giáo như một thiết chế đạo đức đang góp phần định hình lại bức tranh văn hóa, xã hội của Huế theo hướng nhân văn, cân bằng và bền vững. Việc phát huy vai trò này một cách đúng hướng sẽ là nhân tố tích cực trong tiến trình hiện đại hóa có bản sắc của thành phố.

7. Kết luận

Phật giáo tại thành phố Huế không chỉ giữ vai trò là một tôn giáo truyền thống mà còn là một nguồn lực xã hội quan trọng trong giáo dục đạo đức và phát triển lối sống bền vững. Thông qua hệ thống giáo lý nhân văn, các hoạt động giảng pháp, khóa tu, từ thiện và bảo vệ môi trường, Phật giáo đã góp phần hình thành nhân cách, nâng cao ý thức cộng đồng và thúc đẩy hành vi sinh thái tích cực. Các kết quả khảo sát cho thấy giới trẻ Huế đang có xu hướng tiếp cận và tiếp nhận các giá trị Phật giáo như một định hướng sống trong bối cảnh hiện đại hóa và toàn cầu hóa.

Tuy nhiên, để phát huy hơn nữa vai trò của Phật giáo, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Giáo hội, các cơ quan văn hóa – cơ sở giáo dục nhằm mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng các chương trình Phật giáo nhập thế. Đồng thời, cần tăng cường nghiên cứu liên ngành để làm rõ hơn nữa tiềm năng của Phật giáo trong phát triển xã hội bền vững, đặc biệt trong việc bồi dưỡng đạo đức thế hệ trẻ và lan tỏa lối sống có trách nhiệm trong cộng đồng.

Tác giả: **Thích Hương Yên** - Phó Viện trưởng kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chánh, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế.

Tài liệu tham khảo:

- [1] Thích Minh Châu (1993). *Đạo đức học Phật giáo*. Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam
- [2] Thích Minh Châu (2002). *Đạo đức Phật giáo và hạnh phúc con người*. Nxb Tôn Giáo.

- [3] Thích Chơn Thiện (1993). *Đạo đức Phật giáo*. Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam.
- [4] Thích Gia Quang (2016). *Giá trị của đạo đức Phật giáo trong đời sống xã hội hiện nay*. Tạp chí Nghiên cứu Phật học số tháng 5.
- [5] Ban Hoàng Pháp Trung Ương (2025). *Kỷ yếu Hội thảo Hoàng pháp trong thời đại mới*. Nxb Thuận Hoá, Huế.
- [6] Đặng Nghiêm Vạn (2008). *Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [7] Trần Thiều (2006). *Khái lược sự phát triển của Phật giáo Thừa Thiên Huế giai đoạn 1930-1945*. Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo số 4.
- [8] Phạm Thế Kiên (2024). *Hành vi bảo vệ môi trường của tăng ni sinh: Một nghiên cứu ở Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế*. Tạp chí Giáo dục số 24 trang 60-64.
- [9] Đỗ Quang Hưng (2016). *Sự kiện tôn giáo và quản lý nhà nước về tôn giáo ở Việt Nam*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [10] Gross, R. M. (1997). Toward a Buddhist Environmental Ethic. *Journal of the American Academy of Religion*, 65(2), 333–353.
- [11] King, R. (2009). *Buddhism and Ethics*. In: Keown, D. (Ed.), *The Oxford Handbook of Buddhist Ethics*. Oxford University Press.
- [12] Lehmann, D. (2002). *Religion and Globalization*. In: Woodhead, L. et al. (Eds.), *Religions in the Modern World: Traditions and Transformations*. Routledge, New York.
- [13] Nguyễn Văn Hiệu (2019). *Tinh thần khoan dung Phật giáo với việc kiến tạo bản sắc văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa*. Nxb Tôn giáo, Hà Nội.
- [14] Swearer, D. K. (2001). *The Buddhist World of Southeast Asia*. State University of New York Press.
- [15] Thích Nhật Từ (2016). *Đạo đức học Phật giáo: Từ triết lý đến ứng dụng*. Nxb Hồng Đức, Hà Nội.